

30 BÀI TẬP CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 1000 NÂNG CAO LỚP 3

Cấu tạo số - so sánh - lập số - tìm chữ số theo điều kiện; có đáp án

ToanCap1.com - Toán tiểu học

Các bài tập rèn cấu tạo số có ba chữ số, giá trị theo hàng, lập số và suy luận điều kiện. Học sinh nên giải thích cách chọn chữ số ở các câu lập số.

Phần 1. Cấu tạo, đọc và so sánh số

Câu 1. Trong số 472, chữ số 7 có giá trị bao nhiêu?

Đáp số:

Câu 2. Viết số gồm 6 trăm, 3 chục và 8 đơn vị.

Đáp số:

Câu 3. Phân tích số 905 thành tổng theo hàng.

Đáp số:

Câu 4. Số nào lớn hơn: 684 hay 648?

Đáp số:

Câu 5. Sắp xếp tăng dần: 507, 570, 705, 750.

Đáp số:

Câu 6. Viết số liền trước và số liền sau của 699.

Đáp số:

Câu 7. Số có 8 trăm, 0 chục, 4 đơn vị là số nào?

Đáp số:

Câu 8. Trong các số 349, 394, 439, 493, số bé nhất là số nào?

Đáp số:

Câu 9. Viết số lớn nhất có ba chữ số khác nhau từ các chữ số 2, 5, 7.

Đáp số:

Câu 10. Viết số bé nhất có ba chữ số khác nhau từ các chữ số 0, 4, 8.

Đáp số:

Phần 2. Lập số và tìm số theo điều kiện

Câu 11. Lập tất cả số có ba chữ số khác nhau từ 1, 2, 3. Có bao nhiêu số?

Đáp số:

Câu 12. Từ các chữ số 0, 5, 8, lập số lớn nhất có ba chữ số, không lập chữ số.

Đáp số:

Câu 13. Một số có hàng trăm là 5, hàng chục kém hàng trăm 2 đơn vị, hàng đơn vị hơn hàng chục 4 đơn vị. Tìm số.

Đáp số:

Câu 14. Một số có hàng trăm là 7, hàng chục bằng 0, tổng ba chữ số bằng 12. Tìm số.

Đáp số:

Câu 15. Tìm số có ba chữ số: hàng trăm gấp đôi hàng chục, hàng đơn vị bằng hàng chục, tổng ba chữ số bằng 16.

Đáp số:

Câu 16. Tìm số lớn nhất nhỏ hơn 600 có chữ số hàng chục là 8.

Đáp số:

Câu 17. Tìm số bé nhất lớn hơn 400 có chữ số hàng đơn vị là 7.

Đáp số:

Câu 18. Có bao nhiêu số tròn trăm từ 100 đến 900?

Đáp số:

Câu 19. Có bao nhiêu số tròn chục từ 120 đến 180, tính cả hai đầu?

Đáp số:

Câu 20. Số nào cách 500 đúng 37 đơn vị và lớn hơn 500?

Đáp số:

Phần 3. Suy luận nâng cao

Câu 21. Đổi chỗ chữ số hàng trăm và hàng đơn vị của 428. Được số nào?

Đáp số:

Câu 22. Số 631 giảm 200 rồi tăng 40 thì được số nào?

Đáp số:

Câu 23. Một số khi cộng 100 được 725. Tìm số đó.

Đáp số:

Câu 24. Một số khi bớt 30 được 468. Tìm số đó.

Đáp số:

Câu 25. Tìm số có ba chữ số biết số đó lớn hơn 650, bé hơn 660 và chữ số hàng đơn vị là 4.

Đáp số:

Câu 26. Tìm số có ba chữ số biết hàng trăm là 3, hàng chục là số lớn nhất có một chữ số, hàng đơn vị là 0.

Đáp số:

Câu 27. Tổng giá trị chữ số hàng trăm và hàng chục của số 684 là bao nhiêu?

Đáp số:

Câu 28. Viết số lớn nhất có ba chữ số mà tổng các chữ số bằng 10.

Đáp số:

Câu 29. Viết số bé nhất có ba chữ số mà tổng các chữ số bằng 10.

Đáp số:

Câu 30. Một số có ba chữ số, chữ số hàng trăm là 4. Nếu đổi chỗ hàng chục và hàng đơn vị thì số không đổi. Hãy nêu một số thỏa mãn.

Đáp số:

Đáp án - Câu 1 đến 15

Câu	Đáp án
1	70
2	638
3	$900 + 5$
4	684
5	507, 570, 705, 750
6	698 và 700
7	804
8	349
9	752
10	408
11	6 số
12	850
13	537
14	705
15	844

Đáp án - Câu 16 đến 30

Câu	Đáp án
16	589
17	407
18	9 số
19	7 số
20	537
21	824
22	471
23	625
24	498
25	654
26	390
27	680
28	910
29	109
30	Ví dụ: 455